

Số: /BC-UBND

Kon Rẫy, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy (tính đến ngày 05/3/2024)

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ Kế hoạch số 529/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Thực hiện các Văn bản của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh: Số 591/SNN-QLXDCT ngày 21/02/2024 về tăng cường công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước sinh hoạt mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh; số 595/SNN-QLXDCT ngày 21/02/2024 về việc kiểm tra công tác phòng, chống hạn, thiếu nước mùa khô năm 2024 trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện Kon Rẫy báo cáo công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy (tính đến ngày 05/3/2024), cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Đề chủ động trong công tác phòng, chống hạn đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp cho Nhân dân, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do hạn hán gây ra; UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024⁽¹⁾, đồng thời chỉ đạo Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện phối hợp với các đơn vị, địa phương rà soát tình hình thực tế, dự báo tình hình thiếu nước sản xuất, sinh hoạt để xây dựng Kế hoạch Phòng, chống hạn hán, thiếu nước, phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy.

- UBND huyện đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn chủ động phối hợp với các địa phương tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn, vận động Nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc sử dụng nước tiết kiệm, phổ biến các phương pháp tưới tiết kiệm, khoa học nhằm tiết kiệm nước. Đồng thời tuyên truyền để Nhân dân hiểu việc biến đổi khí hậu như hiện nay hạn hán có thể xảy ra và cần chuyển đổi cơ cấu cây trồng để giảm thiệt hại khi hạn xảy ra.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến thời tiết, nguồn nước, tình hình hạn

⁽¹⁾ Công văn số 339/UBND-TH ngày 04/3/2024 về tăng cường công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước sinh hoạt mùa khô năm 2024.

hán, thiếu nước, đôn đốc, hướng dẫn các địa phương, đơn vị xây dựng phương án điều tiết, sử dụng nước hợp lý để chủ động triển khai thực hiện trong trường hợp nguồn nước bị thiếu hụt, bố trí cơ cấu cây trồng phù hợp với điều kiện nguồn nước.

2. Tình hình khô hạn, thiếu nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn huyện đến nay: Qua rà soát, đến thời điểm hiện nay trên địa bàn huyện chưa xảy ra hạn hán về sản xuất nông nghiệp và thiếu nước sinh hoạt.

3. Hiện trạng công trình và dự báo khả năng xảy ra khô hạn, thiếu nước trên địa bàn huyện

- Về công trình nước sinh hoạt: Huyện hiện có 36 công trình cấp nước tập trung (04 công trình cấp nước tập trung đô thị và 32 công trình cấp nước tập trung nông thôn). Hoạt động bền vững 14 công trình⁽²⁾; hoạt động trung bình 08 công trình⁽³⁾; hoạt động kém hiệu quả 09 công trình⁽⁴⁾; không hoạt động 05 công trình⁽⁵⁾. Dự báo khả năng thiếu nước sinh hoạt: 08 công trình hoạt động kém hiệu quả và khoảng 70 giếng đào của hộ dân ở các xã, thị trấn (thị trấn Đăk Rve 15 giếng, xã Đăk Pnê 07 giếng, xã Tân Lập 12 giếng, xã Đăk Ruông 14 giếng, xã Đăk Tô Re 10 giếng, xã Đăk Kôi 05 giếng, xã Đăk Tô Lung 07 giếng).

- Về công trình thủy lợi: Huyện có 37 công trình thủy lợi (trong đó có 14 công trình do Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý và 23 công trình do huyện quản lý). Hiện nay, các công trình thủy lợi cơ bản đảm bảo đủ nước tưới phục vụ cho sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân năm 2023-2024. Dự báo khả năng thiếu nước sản xuất tại một số khu vực tại các xã Tân Lập, Đăk Ruông, Đăk Tô Re, Đăk Tô Lung, Đăk Kôi và thị trấn Đăk Rve, với diện tích dự kiến khoảng: 42,5 ha (cây lúa nước 31,5 ha; cây công nghiệp 11 ha), cụ thể:

- Xã Đăk Tô Re: Khoảng 6 ha cây lúa nước (Diện tích tập trung chủ yếu tại chân ruộng cao, tại các khe suối, khe cạn, hợp thủy giữa các nhánh sông, suối).

- Xã Đăk Ruông: Khoảng 7 ha lúa nước (Hồ chứa Đăk Sờ Rệt: 2 ha; diện tích ở chân ruộng cao; tại các khe suối, khe cạn, hợp thủy giữa các nhánh sông, suối: 5 ha).

- Xã Đăk Kôi: Khoảng 6 ha cây lúa nước (Diện tích ở các khe suối, khe cạn các sông suối tại thôn 5A và thôn 9).

- Xã Đăk Tô Lung: Khoảng 4,5 ha cây lúa nước; 2 ha cây công nghiệp (Đập Đăk Tô Lung: 4 ha; Đăk Đăk Sa: 0,5 ha; Diện tích ở chân ruộng cao, tại các khe suối, khe cạn, hợp thủy giữa các nhánh sông, suối: 2 ha).

⁽²⁾ CNSH Thôn 2, CNSH Thôn 5, 6, CNSH Thôn 8, CNSH Thôn 9,10 (xã Đăk Kôi); Công trình NTC Đăk Pui, CNSH Đăk Mơ Nam, CNSH Kon Túc, CNSH TTCX, CNSH Thôn 4 (xã Đăk Pnê); CNSH Kon Slac (xã Đăk Ruông); CNSH Kon Măng Tu (xã Đăk Tô Lung); CNSH Kon Du, CNSH Thị trấn Kon Rẫy (xã Tân Lập); Công trình cấp nước thị trấn Đăk Rve.

⁽³⁾ CNSH Đăk Po (xã Đăk Pnê); CNSH Kon Srệt, CNSH Kon Tuh (xã Đăk Ruông); CNSH Kon Lỗ, CNSH Kon Bì, CNSH Kon Vi Vàng, CNSH Kon Rá, CNSH Kon Lung (xã Đăk Tô Lung).

⁽⁴⁾ CNSH Đăk Năm, CNSH Đăk Kon Gô 1 (Xã Đăk Pnê); CNSH Thôn 4, 5, 6, CNSH Thôn 12 (xã Đăk Tô Re); CNSH thôn 4 (thị trấn Đăk Tô Re).

⁽⁵⁾ CNSH Đăk Năm, CNSH Đăk Kon Gô 1 (Xã Đăk Pnê); CNSH Thôn 4, 5, 6, CNSH Thôn 12 (xã Đăk Tô Re); CNSH thôn 4 (thị trấn Đăk Tô Re).

- Xã Tân Lập: Khoảng 2 ha lúa nước; 6 ha cây công nghiệp tại các thôn 4, 5, 6 (*Diện tích ở các khe suối, nhánh suối nhỏ, khe cạn, chân đất cao*).

- Thị trấn Đăk Rve: Khoảng 6 ha cây lúa nước, 3 ha cây công nghiệp (*Đập Nước Le 2 ha, Đập Hồ Chuối 4 ha; Diện tích ở các khe suối, nhánh suối nhỏ, khe cạn, chân đất cao 3 ha*).

4. Một số giải pháp, phương án phòng, chống hạn và khắc phục tình trạng thiếu nước phục vụ sản xuất nông nghiệp nước sinh hoạt

4.1 Đối với sản xuất nông nghiệp

- UBND các xã, thị trấn cử cán bộ thường xuyên kiểm tra, theo dõi mực nước của các công trình thủy lợi, tình hình hạn hán ở các đồng ruộng, các khu vực có khả năng thiếu nước sản xuất, báo cáo kịp thời về các hiện tượng bất thường để có biện pháp xử lý khắc phục.

- Tăng cường công tác phổ biến, thông tin, tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tưới nước tiết kiệm, đắp bờ ruộng chống thất thoát nước, tưới vừa đủ cho nhu cầu cây trồng, chống chảy tràn lãng phí nước.

- Tổ chức nạo vét, phát dọn kênh mương, khơi thông cống rãnh, dòng chảy, khắc phục ngay những chỗ hư hỏng, rò rỉ để chống thất thoát nước; dùng các biện pháp giữ nước, tích nước để nâng cao năng lực tích nước của đầu mối. Thực hiện tưới khoa học, tưới từ khu xa đầu mối trước, tưới khu gần đầu mối sau; khu cao tưới trước khu trũng tưới sau.

- Vận động, hướng dẫn Nhân dân theo dõi, bám sát lịch bố trí cơ cấu giống và thời vụ gieo trồng vụ Đông Xuân năm 2023-2024, hướng dẫn Nhân dân sử dụng các loại giống có khả năng chống chịu hạn cao, thời gian sinh trưởng ngắn và cho năng suất cao. Đối với cây công nghiệp dài ngày (cây cà phê, tiêu, cao su ... và cây ăn quả), tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các biện pháp chăm sóc: làm cỏ, tủ gốc, tưới nước tiết kiệm, phòng trừ sâu bệnh hại ... theo đúng quy trình kỹ thuật, quy trình chăm sóc và thâm canh đối với từng loại cây theo tiêu chuẩn VietGAP; khuyến khích phát triển các ao hồ nhỏ để có nguồn nước tưới, đồng thời chuẩn bị các giải pháp phòng, chống hạn, phòng, chống cháy trong mùa khô gây thiệt hại đến cây trồng.

4.2 Đối với các công trình thủy lợi trên địa bàn

- UBND các xã, thị trấn cần theo dõi diễn biến thời tiết và tình hình khô hạn trong mùa khô năm 2024, xây dựng kế hoạch chi tiết phòng, chống hạn trên địa bàn để triển khai các giải pháp phòng, chống hạn khi có hạn xảy ra để đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất nông nghiệp và dân sinh mùa khô năm 2024, đồng thời cần tập trung thực hiện một số giải pháp sau:

- Kiểm tra, tu sửa cụm đầu mối, tuyến kênh mương của các công trình đang hoạt động, nhất là các công trình đã xuống cấp để đảm bảo nguồn nước không bị rò rỉ, thất thoát; tiến hành bảo dưỡng máy móc, thiết bị vận hành và các máy bơm dự phòng để phục vụ chống hạn.

- Tổ chức nạo vét phát dọn kênh mương, khơi thông dòng chảy, khắc

phục những chỗ hư hỏng, rò rỉ để chống thất thoát nước; tiến hành bảo dưỡng máy móc, thiết bị vận hành và các máy bơm dự phòng để phục vụ chống hạn.

- Có kế hoạch điều tiết nước các công trình thủy lợi, nhằm đảm bảo nước tưới ổn định và có nguồn nước để chống hạn khi hạn xảy ra.

*** Khi có hạn hán xảy ra cần thực hiện một số giải pháp sau:**

a. Giải pháp thông tin tuyên truyền

- Các địa phương, cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, hướng dẫn Nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của việc sử dụng nước tiết kiệm, phổ biến các phương pháp tưới tiết kiệm, khoa học nhằm tiết kiệm nước. Đồng thời tuyên truyền để Nhân dân hiểu việc biến đổi khí hậu như hạn hán có thể xảy ra và cần chuyển đổi cơ cấu cây trồng để giảm thiệt hại khi nắng hạn xảy ra.

- Vận động Nhân dân tích cực tham gia làm thủy lợi, nạo vét phát dọn kênh mương, sử dụng nước tiết kiệm, hợp lý, tận dụng tối đa nguồn nước hiện có. Thực hiện tưới tiết kiệm, tưới vừa đủ cho nhu cầu cây trồng, giữ bờ bao, bờ thửa để lợi dụng khả năng trữ nước ở mặt ruộng từ 3-5 ngày, tránh tưới liên tục, tràn lan từ thửa này sang thửa khác.

- Nghiêm cấm người dân không tự ý làm bờ cản trên kênh mương, tháo nước tràn lan gây thất thoát, thiếu nước khu vực cuối kênh.

- Dùng biện pháp tủ gốc cây trồng cận bằng bao ni lông, cây xanh; trồng hàng băng chắn gió và che nắng cho cây trồng (*hoa màu, cà phê, tiêu*).

b. Giải pháp vận hành công trình

- Thực hiện tưới luân phiên, đặc biệt là các công trình đập đầu mối, hồ chứa nước để tiết kiệm nước ngay từ đầu mùa khô và trước khi hạn xảy ra như: Hồ chứa Nước Rơ xã Tân Lập; hồ chứa Đăk Sờ Rệt, hồ chứa Kon Bo Deh và các đập đầu mối trên địa bàn các xã, thị trấn. Thường xuyên theo dõi mực nước ở các hồ chứa, khơi thông tuyến kênh mương thủy lợi nội đồng, bảo đảm lưu lượng dòng chảy để chủ động, điều tiết nước hợp lý phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

- Quản lý chặt chẽ cửa xả, cống lấy nước đầu mối và các công trình tưới, đặc biệt là các cống tưới gần đầu mối, không để rò rỉ lãng phí nước, đảm bảo đủ nước đến cuối khu tưới. Tưới từ khu xa đầu mối, ở những chân ruộng cao trước rồi tưới khu gần đầu mối sau.

- Thường xuyên tổ chức nạo vét phát dọn kênh mương, khơi thông dòng chảy, khắc phục kịp thời những chỗ hư hỏng, rò rỉ để chống thất thoát nước; dùng các biện pháp giữ nước, tích nước (*dùng bao tải đất nâng cao ngưỡng tràn xả lũ để sử dụng dung tích các hồ chứa nâng cao năng lực tích nước của đầu mối*).

- Tăng cường công tác quản lý, điều tiết nguồn nước kịp thời theo kế hoạch. Việc cung cấp nước cần có sự phối hợp đồng bộ giữa đơn vị quản lý cấp nước (*trạm quản lý thủy nông huyện, các tổ chức, cá nhân dùng nước*) và bám sát lịch thời vụ gieo trồng, nhu cầu dùng nước của các loại cây trồng.

- Cử cán bộ thường xuyên kiểm tra, theo dõi diễn biến mực nước của các công trình hồ chứa, đập đầu mối, đập bồi, đập tạm báo cáo kịp thời những hư hỏng về các quan, đơn vị chuyên môn để tổng hợp báo cáo, tham mưu, đề xuất UBND huyện biết, chỉ đạo để có biện pháp xử lý khắc phục.

c. Giải pháp quản lý công trình

- Thường xuyên kiểm tra cụm đầu mối, tuyến kênh mương của các công trình đang hoạt động, nhất là các công trình đã xuống cấp để đảm bảo lưu thông dòng chảy không để thất thoát nước, phục vụ tưới và chống hạn.

- Tăng cường quản lý các công trình thủy lợi theo phân cấp quản lý để kịp thời sửa chữa các hạng mục những công trình bị hư hỏng, triển khai tu bổ sửa chữa, bảo quản, kiên cố hóa kênh mương để khai thác, vận hành sử dụng nước tưới phục vụ sản xuất, nâng cao hệ số tưới, tiết kiệm nước.

d. Giải pháp tưới động lực

- Khi có hạn xảy ra, Trạm quản lý thủy nông huyện, UBND các xã, thị trấn huy động kịp thời nhân lực, phương tiện, máy móc, vật tư (*như máy bơm nước, đường ống, xăng, dầu*) tổ chức bơm tưới bổ sung ngay các vị trí bị hạn.

- Ngoài ra tùy từng địa phương và nguồn nước tại thời điểm hiện tại, tận dụng tối đa nguồn nước của các khe suối, ao, hồ, để chọn nơi đặt máy bơm để tưới bổ sung cho những khu vực có thể chống hạn. Hoặc dùng các biện pháp đắp đập tạm, ngăn suối, dùng máy bơm bơm nước để tưới.

e. Giải pháp chuyển đổi cơ cấu cây trồng: Các địa phương thường xuyên xảy ra khô hạn cuối mùa khô và được dự báo có khả năng xảy ra hạn hán nêu trên cần vận động và hướng dẫn Nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, từ trồng lúa sang trồng hoa màu hoặc cây lương thực ngắn ngày thích hợp khi cần thiết để giảm nhu cầu dùng nước, đồng thời chủ động điều chỉnh lịch thời vụ sớm hơn từ 10-15 ngày, chỉ đạo việc gieo trồng tập trung tránh rải vụ, nhằm tranh thủ sử dụng nguồn nước dự trữ từ các hồ, đập ngay từ đầu vụ nhằm đảm bảo đủ nước tưới cho diện tích được gieo trồng.

4.3. Đối với các công trình cấp nước sinh hoạt nông thôn

- UBND các xã, thị trấn và các đơn vị quản lý công trình chỉ đạo các bộ phận chuyên môn theo chức năng thường xuyên kiểm tra các công trình nước tự chảy, giếng nước sinh hoạt trên địa bàn để có giải pháp chống hạn riêng cho từng khu vực công trình.

- Vận động Nhân dân trong vùng hưởng lợi từ các công trình nước tự chảy thường xuyên nạo vét đầu mối, súc rửa bê lắng lọc, sửa chữa tuyến đường ống và các bể chứa để chống rò rỉ, nước chảy tràn gây thất thoát nước.

- Tuyên truyền vận động Nhân dân dùng nước tiết kiệm, chuẩn bị các vật dụng như: Bồn chứa, thùng nhựa, can đựng nước... để dự trữ nước sinh hoạt.

- Tăng cường biện pháp quản lý điều tiết các công trình nước sinh hoạt tập trung, thường xuyên kiểm tra hệ thống đầu mối, bể lắng lọc, đường ống.

Đóng khóa van, vòi tại các vị trí không cần thiết để điều tiết nước đến các vị trí bất lợi nhất.

- Đối với giếng đào: Khuyến cáo nhân dân thường xuyên kiểm tra và chủ động tổ chức nạo vét đáy giếng để đảm bảo nguồn nước phục vụ sinh hoạt.

Trên đây là Báo cáo của UBND huyện Kon Rẫy về công tác phòng, chống hạn hán, thiếu nước mùa khô năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy (tính đến ngày 05/3/2024)./.

Nơi nhận:

- Như trên (b/c);
- Chi cục Thủy lợi tỉnh (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc (t/h);
- UBND các xã, thị trấn (t/h);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thủy